

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Khemā

<blockquote>Kalama tri ân bạn vuihtv ghi chép.</blockquote>

[23/08/2022 - 01:39 - vuihtv]

Kinh Khema

Sáng nay, chúng ta học một bài kinh mà chúng tôi rất là tâm đắc nhưng để giảng thì cứ ngại ngại với bà con đại chúng bài kinh này hơi khô. Kệ nó, tùy duyên ha.

Duyên sự:

Vua Pasenadi một ngày kia trong một chuyến công du đi ngang qua một địa phương hẻo lánh nằm giữa Savatthi và Sāketa. Trong kinh nói những vị vua Phật tử tuy bận nhiều công vụ nhưng những khi đi đến địa phương nào đó, dầu đó là vua A Xà Thế hay vua Ba Tư Nặc (Pasenadi), các vị thường có thói quen tìm đến gặp gỡ, đánh lễ, vấn an, nghe pháp. Đây là một chi tiết rất quan trọng trọng, rất là quan trọng. Trong khi Phật tử thời nay chuyện này chỉ là chuyện nhỏ thôi.

Nhưng mình coi kinh mình thấy, vua A Xà Thế hay vua Ba Tư Nặc hoặc là ông Cấp Cô Độc, những cư sĩ lớn khi đến địa phương nào đó, chuyện đầu tiên, nếu có đức Phật thì khỏi nói rồi, nếu không thì họ cũng tìm đến những vị tôn túc trưởng lão để học hỏi. Nếu không gặp được Thế Tôn, các vị cao đồ Thinh văn, họ cũng tìm đến những vị tu sĩ ngoại đạo để lắng nghe, trao đổi. Đó là điểm đặc biệt. Tôi nói chi tiết này quan trọng bởi vì, thói quen của những người trí là như vậy đó. Thói quen, họ luôn luôn tìm cơ hội để học hỏi. Bởi, đừng có ngạc nhiên, trên đời có những người sanh ra có trí tuệ, còn có những người cứ ù lì cả đời, vì thói quen học hỏi cho mình trí tuệ đời này kiếp khác.

Lần này, vua Pasenadi đến địa phương Torana, hỏi người hầu là nếu vua muốn tìm đến tham vấn một vị tu sĩ thì đó sẽ là ai? Các vị cận thần đi rào một vòng về báo, ở đây có vị Thánh Ni Khema, đệ nhất trí tuệ bên ni của Thế Tôn. Vua có thể đến đó học đạo.

Đó là duyên sự của kinh.

Giờ qua nội dung của kinh.

Các vị nào thường xuyên đọc kinh tạng, các vị sẽ thấy một số định đề triết học được nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần, phải nói là vô số lần đếm không xuể. Đó là những định đề triết học nhắc tới nhắc lui với những người tìm đạo thời xưa, thời đức Phật, tức là: Chúng sinh còn hay mất sau khi chết đi (tathāgata)?

Trong cụm định đề đó, chữ “chúng sinh” được dùng tiếng Pāli là “tathāgata”, mà người Pāli thì cứ thấy “tathāgata” là mình dịch “Như Lai” thôi. Nhưng mà thực ra, chữ “tathāgata” có 2 nghĩa:

- (1) Nghĩa một chỉ cho chư Phật.
- (2) Nghĩa hai là chỉ cho chúng sinh.

Chữ “tathāgata” trong trường hợp này có nghĩa đen như thế này là “người đã đến đây theo lối mòn muôn thuở” thì gọi là tathāgata.

- (1) Nghĩa 1 “người đến đây theo lối mòn muôn thuở ” nghĩa là chư Phật quá khứ đã đến với cuộc đời này bằng con đường nào, ra đi như thế nào thì Thế Tôn hiện tại cũng vậy, cũng đến bằng

con đường đó, cũng tu hành nhiều kiếp, cuối cùng chứng thành Phật quả rồi đến một lúc xuôi tay nhắm mắt ra đi, viên tịch Niết Bàn không còn sanh tử.

(2) Nghĩa 2, chữ tathāgata là chúng sinh cũng có nghĩa “người đến đây bằng lối mòn muôn thuở” có nghĩa là nói theo A Tỳ Đàm rớt ráo thì họ cũng bằng những điều kiện luân hồi như: Tà kiến, vô minh, tham ái mà có mặt ở đây. Rồi cứ vậy mà xuôi tay nhắm mắt đi về một cảnh giới khác, cũng bằng lực đẩy của Tà kiến, của Vô Minh và của Tham ái như trong một bài kinh mà tôi đã giảng rất nhiều lần, đã nhắc đến rất nhiều lần.

Có lần đó, đức Thế Tôn đi bát bên bờ ruộng, có ông nông phu mấy ngày nay ông đã thấy rồi, ông đã thấy Ngài đi bát. Bữa nay ông khó chịu lắm, ông lên ông mới nói “Ngài còn khỏe mạnh, sức vóc ngon lành mà cứ đi xin hoài vậy hay sao? Tại sao không làm gì để có ăn mà tại sao phải đi xin?”. Đức Phật dạy: “Đây là lần cuối cùng ta xin ăn, đây là kiếp sống cuối cùng của ta”. Tại vì ông xài chữ “punappunam” có nghĩa là “again and again” cứ đi xin hoài xin hoài vậy đó. Ngài nói “Không, ta chỉ xin lần này nữa thôi, chỉ có những người như người nếu không tu hành giải thoát mới punappunam = again and again, đời này sang đời khác. Rồi Ngài mới đọc một bài kệ:

“Đời này sang đời khác, kẻ ngu phải luân hồi

Đời này sang đời khác, bậc trí nhập Niết Bàn

Đời này sang đời khác, phàm phu phải sanh tử

Đời này sang đời khác, người thiện được sanh thiên.”

Bài kệ đó nghe rất bình thường, nhưng nội dung rất là sâu, có nghĩa là: Luân hồi là cuộc lặp đi lặp lại. Nó là sự lặp đi lặp lại thôi chứ không có gì hết.

Chữ tathāgata trong nghĩa 2 ám chỉ cho “chúng sinh”, có nghĩa là họ vẫn theo lối mòn muôn thuở mà họ đến đây cũng bằng niềm đam mê trong sắc, thanh, khí, vị, xúc mà lui tới trong cõi Dục; cũng bằng niềm đam mê các tầng thiên Sắc và Vô Sắc mà họ lui tới các cõi Phạm thiên. Rồi thì sao? M thọ trên đó rồi, một loạt trở về cõi thấp nhất, cứ vậy vòng xoay này diễn ra trong vô số kiếp luân hồi. Nó nhiều đến mức mà đức Phật từng dạy rằng, sữa mẹ mình từng bú trong dòng luân hồi của mỗi người nó nhiều hơn nước trong 4 biển, máu và lệ mà mình đã đổ ra trong dòng luân hồi của mỗi người nó nhiều hơn nước trong bốn biển. Dòng luân hồi nó dài như vậy đó. Thì chính vì lẽ này mà chữ “tathāgata” còn có nghĩa nữa là ám chỉ cho tất cả chúng sinh.

Nhớ nha.

Câu hỏi của vua Pasenadi hỏi bà Khema mang 2 nghĩa:

1- Chúng sinh chết rồi sẽ đi về đâu.

2 - Ngay cả Thế Tôn khi tịch rồi sẽ đi về đâu.

Bà đã trả lời thế này. Nghe cho kỹ chỗ này nha.

Cứ khư khư ý niệm cho rằng có AI ĐÓ tồn tại trong cuộc đời mình mới có thắc mắc: Chúng sinh chết rồi đi về đâu? Thế Tôn viên tịch đi về đâu? Trong khi đó, nếu lia ý niệm đó, hiểu rằng: Mỗi cá thể, cái gọi là chúng sinh chỉ là sự cộng hưởng, sự ghép nối, sự lắp ráp của vô số thành tố. Và, khối tổng hợp ấy do các duyên tác động mà có. Giống chiếc xe có nhiều món linh kiện phụ tùng rời rạc nhau khi được lắp ráp đúng mức hợp lý thì chúng ta có chiếc xe chạy. Và, mình gọi khối tổng hợp đó là “chiếc xe”. Chứ thật ra không hề có “chiếc xe” trong đồng phụ tùng. Và trong đồng phụ tùng cũng không hề có “chiếc xe”. Tại vì nó từng món từng món mà, thì xe nằm ở đâu? Nhưng mà khi ráp lại thì ra cái gọi là “chiếc xe”. Ở đây cũng vậy.

Nghe rồi ghi nha. Bà tỳ-khuru-ni, thánh A La Hán, bà đó từng nói chuyện đó, bà tên là Vajira (kim cương), bà nói rằng: Giống như chiếc xe ngựa được lắp ráp bởi các phụ kiện lắp ráp để làm nên thùng xe, chiếc xe thì cái gọi là chúng sinh được lắp ráp từ các phụ kiện : Sắc, thọ, tưởng, hành, thức, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, gồm có thiện ác, buồn vui, nhân quả, gồm có niềm vui nỗi buồn, máu và lệ, tất cả những cái đó cộng lại thành ra cái gọi là chúng sinh. Nhớ nha.

Cho nên, để giải tỏa nghi nan đó, thắc mắc đó, chuyện đầu tiên bà Khema nói thế này: Khi còn khư khư trong đầu một ý niệm, một vọng niệm, một vọng chấp, một giả niệm về một cá thể nào đó thì mình mới thắc mắc, chứ còn khi mình biết tất cả chỉ là hình sương bóng khói thì ai không thắc mắc, không ai quờn, không ai rảnh mà đi thắc mắc về thân phận của một làn khói, vì nó chỉ là khói thôi. Nhưng khi mình thấy nó là quan trọng mình mới bận tâm.

Cho nên, ở đây chữ “tathāgata” dấu hiệu theo nghĩa là Thế Tôn, hay là hiệu theo nghĩa “chúng sinh” thì cần phải được hiểu thêm: Ngày nào mình còn coi Thế Tôn là một cá thể, có một cái gì đó gọi là Phật thì không được. Cho nên, ở đây chúng ta phải nói rằng: The Buddha is made of non-buddha material, tức là Đức Phật được cấu tạo bởi những thành tố không phải Phật. Tôi dịch gọn lại: Cái gọi là Phật được cấu tạo bởi những thành tố phi Phật. Cái được gọi là chúng sinh, được cấu tạo bởi những thành tố phi chúng sinh. Bởi vì, chỉ nhỏ ra không có một cái gì được gọi là nam, phụ, lão, ấu, ông già, trẻ con, trí thức, ăn mày, thất học, du đăng, ...không có. Nhưng cộng hưởng các thành tố tâm sinh lý chúng ta có ra những hình ảnh giả niệm, đó là có vua có dân, có nghèo có giàu, có nam có nữ, có đẹp có xấu, cao thấp, mập ốm, trắng đen,... Nhớ nha.

Ở đây, bài kinh này rất là sâu và rất là trừu tượng.

Tôi nhắc lại.

Cho dầu hôm nay các vị có đốt bằng trời đi chẳng nữa vào chùa chỉ biết làm phước cầu phúc lộc, thì tui cũng phải nói rằng, dầu các vị vào chùa với tư cách một người cầu phước lộc, hay là vào chùa với tư cách một học giả nghiên cứu kinh điển, hay là với tư cách một hành giả tu tập Tuệ quán, thì mai này khi đủ duyên chứng thánh, bắt buộc mọi người phải đi vào cửa giải thoát bằng một lối giống nhau, đó là nhận thức được rằng: Cái được gọi là thân tâm này chỉ là một khối tổng hợp được ráp nối bởi vô số thành tố và được tác động bởi chư duyên, bởi các điều kiện. Nhớ nha.

Tất cả chúng ta hôm nay, kể cả những người hôm nay vào chùa lần chuỗi, mặc áo lam, chỉ biết tụng kinh A Di Đà cầu vãng sanh, gặp nạn chỉ biết cầu Quán Âm, chỉ biết ăn chay ngoài ra không biết giáo lý gì hết, hay là những người Phật tử uyên thâm kinh điển, hay những hành giả miên mật tinh tấn, những người nuôi đại nguyện Chánh Đẳng Chánh Giác trở thành một vị Phật tử, những người nhứt nhát hơn tí, chỉ mong thành một vị Duyên giác, Bích Chi Phật, hay là nhát hơn tí chỉ trở thành một Thinh văn thôi, tất cả những người này, cuối cùng cũng phải đi chung một con đường giải thoát, đó là: Sự nhận thức về tánh phù du, tánh lắp ráp, tánh do duyên của thân tâm này, của vũ trụ này, của vô lượng vũ trụ, của vô lượng chúng sinh. Phải nhận thức như vậy đó, mới chấm dứt được phiền não, không còn sanh tử nữa.

Tôi nhắc lại nhá, tất cả chỉ có con đường đó thôi. Chỉ có con đường đó. Dầu hôm nay các vị có tu kiểu gì đi nữa, có điều, tùy kiểu tu của mình mà trước khi có được nhận thức đó, mình như thế nào. Có người mang thân nam, có người mang thân nữ, có người giàu có người nghèo, có người bệnh có người khỏe, có người chậm có người nhanh, ... đại khái như vậy. Nhưng bảo đảm 1000% muốn chấm dứt sanh tử, chỉ có một con đường nhận thức được:

- 1- Mọi thứ là phù du, có rồi mất.
- 2- Mọi thứ là lắp ráp, có nghĩa không có gì là 1.
- 3- Mọi thứ do duyên, có nghĩa là không có gì ngẫu nhiên mà có, cũng không phải do một đấng chí tôn nào tạo ra, tất cả là do duyên.

Như vậy, đây là 3 đặc điểm của cái gọi là pháp hành, pháp hữu vi đó: 1- Mọi thứ đều là phù du, có rồi mất; thứ hai, mọi thứ là đồ lắp ráp, không có gì là 1. Thứ ba, mọi thứ là do duyên mà có. Phải hiểu như vậy mới chứng thánh.

Bởi vì, khi hiểu như vậy, thì không còn tham chấp, thích thú, đam mê cái gì hết. Không còn thích thú, đam mê trong 3 thứ :

- a- Không còn thích thú, đam mê trong sự hiện hữu.
- b- Không còn thiết tha trong sự sở hữu.
- c- Không còn thiết tha trong sự hưởng thụ.

Nhớ nha. Khi hiểu 3 cái kia sẽ không còn 3 cái này. Không còn thích hiện hữu, không còn thích sở hữu, không còn thích hưởng thụ. Mà hề người nào, còn bị kẹt trong 3 cái này nè, hề còn có cái thích thì còn có cái ghét. Nhớ nha. Ghét cái gì? Ghét cái ngược lại cái mình thích. Mà hề còn cái ghét thì đương nhiên còn cái mình thích. Mà hề còn có cái thích thì còn có cái ghét. Mà Thích và ghét làm nên sướng khổ trong cuộc đời này. Nha.

Sướng = Có cái mình thích.

Khổ = Chịu đựng cái mình ghét.

Ở đâu có sướng ở đó có khổ. Ở đâu có khổ ở đó có sướng. Hai đũa này là 2 mặt của một đồng tiền, mà nó cứ quẩn quanh sướng khổ khổ sướng như vậy thì trong nhận thức của một bậc đại hiền, đại trí thì đó là một sự mệt mỏi, một sự vô vị, một sự vô nghĩa, một sự vô ích, vô bổ. Còn người hạ căn, độn trí thì được một tí mật ngọt thì muốn tiếp tục sanh tử. Chứ còn một người đại trí họ thấy sự lặp đi lặp lại như vậy chẳng dẫn về đâu hết. Điều quan trọng nhất, Thường trực sống trong chánh niệm & trí tuệ để thấy:

1. Mọi thứ là phù du
2. Mọi thứ là lắp ráp
3. Mọi thứ là do duyên

Nếu thường trực sống trong nhận thức này, sẽ có một ngày đủ duyên => Chứng thánh. Không còn gì để nói.

Còn nếu là phàm phu, thì khi đối diện với trọng bệnh, nan y, đối diện với giây phút cận tử lòng sẽ thanh thản nghĩ rằng : Mọi thứ đang từ trong tình trạng này sang tình trạng khác thôi, chết không phải là chấm hết mà là sự bắt đầu sang một cái mới. Cho đến bao giờ chưa đủ duyên chứng thánh thì cái hành trình sanh tử, cái lộ trình trầm luân tiếp tục kéo dài cho đến vô tận.

Cho nên, bài kinh này, nội dung nói cái gì?

Chúng ta phải nói rằng, bài kinh này và những bài kinh tương tự như vậy đó là một loạt kinh. Mở Tương Ưng Bộ Kinh ra xem phẩm 6 xứ, bắt đầu 2 chương cuối của phẩm này là Phẩm không thuyết, Phẩm vô vi. Loạt kinh này được xem là căn bản, là nguồn gốc, là căn cội, là nguyên do, cho câu trong kinh Kim Cang Bắc truyền:

"Nhược dĩ sắc kiến ngã,

Dĩ âm thanh cầu ngã,

Thị nhân hành tà đạo,

Bất năng kiến Như Lai"

Tìm đến Phật mà tìm thông qua hình ảnh, thông qua âm thanh, không biết gì ngoài ra chính thì là Tà đạo, không thấy được Thế Tôn.

"Nhược dĩ sắc kiến ngã,

Dĩ âm thanh cầu ngã,

Thị nhân hành tà đạo,

Bất năng kiến Như Lai"

Loạt kinh này chính là nguồn gốc, duyên do bốn câu đó trong kinh Kim Cang. Bằng chứng, các vị mở ra xem, trong đây có nói rằng, bà Khema dạy cho vua: Nếu ai đi tìm Như Lai qua hình danh, sắc tướng, tìm Như Lai qua sắc, thọ, tướng, hành, thức, thì người đó chỉ hoài công thất vọng thôi. Vì cái gọi là Như Lai hay gọi là chúng sinh cũng chỉ là một khối tổng hợp lắp ráp bởi vô số thành tố. Khi duyên đủ thì có mặt, duyên hết thì tất cả tiêu tán. Một người hiểu được như vậy thì họ sẽ không còn thắc mắc: Ai đó chết rồi sẽ đi về đâu?

Giống như câu chuyện thiền mà tôi vẫn kể rất nhiều lần.

Có người đến hỏi vị thiền sư: Con muốn biết mình tu tập như vậy, thì cuối cùng mình chết mình sẽ đi về đâu? Vị thiền sư kêu ông này thấp lên một ngọn nến. Ông này thấp. Xong vị thiền sư kêu ông thổi, ông thổi. Vị thiền sư mới hỏi ông: Trước khi ông thấp nên thì ngọn lửa ở đâu? Bây giờ ông thổi nó tắt rồi thì ngọn lửa của ngọn nến nó đi về ? Ông kia ông hiểu. Ông nói: Dù duyên thì ngọn lửa trên ngọn nến xuất hiện, mà cũng do duyên tác động mà lửa trên ngọn nến mất đi. Thì ngài nói, cũng vậy, thân thể, hình hài, tâm tư, tình cảm, cảm xúc, buồn vui, thiện ác của ông do duyên mà nó có. Mọi người bằng giả niệm, bằng vọng tưởng gọi hình hài, tâm tư đó là ông A, ông B, ông C, ông F,... nhưng khi duyên mãn rồi thì đồng thời đó người ta kêu là xác chứ người ta không bận tâm cái tên nữa. Người thân thì tiếp tục gọi tên gọi đây là xác của ba tui, xác của ông nội tui, xác của má tui, chứ còn trong cái nhìn đại chúng lúc bấy giờ cái tên không quan trọng, chỉ gọi đây là cái xác thôi.

Các vị nghĩ coi có đúng không? Khi mình đã tắt thở rồi, cái gì cũng xong. Và thậm chí, khi đốt ra tro đừng có gắn cái tên thì trời biết tro của ai. Bởi vì tro nào cũng giống tro nào thôi. Mà còn hũ tro là khác. Lúc mình đem rải ra đất, thả xuống biển, rồi xong, ai cũng giống như ai. Không còn chút gì riêng tư ở đây hết. Một người cùi hủi hay một hoa hậu tuyệt mỹ mà đem ra nghiền nát 1000 lần,

10.000 lần, 100.000 lần, 1 triệu lần thì cái gọi là cùi, hủi hay hoa hậu giống nhau y chang, giống như người ta quét chả vậy đó. Đem quét thì đũa nào cũng như đũa nào thôi. Mà khi vỏ ngoài còn nguyên vẹn thì mình còn thấy đẹp, xấu, là già là trẻ, là nam nữ, là cao thấp, mập ốm, trắng đen,... chứ còn khi chia chẻ cho đến tận cùng thì tất cả trở về với sự vô thường, trở về với bản chất căn bản của nó: Nguyên thân xác vậy, đất chỉ là cứng lạnh, nước chỉ là sự ngưng tụ, kết dính, lửa chỉ là nhiệt độ nóng, lạnh, gió chỉ là sự xê dịch, di động, áp suất chỉ vậy thôi chớ không có gì hết. Còn cái gọi là tâm chỉ là thiện ác buồn vui, chứ không có gì hết. Những thứ này cộng lại nó làm nên cái gọi là chúng sinh.

Trong bài kinh này còn có điểm sâu nữa.

Có 2 điểm mà chúng ta phải lưu ý, đó là nói về Thế Tôn.

Đúng, Thế Tôn nói riêng và chư Phật ba đời mười phương nói chung là kết tinh quá trình tu tập từ vô lượng kiếp. Máu lệ một vị Bồ Tát đổ ra để đổi lấy Phật quả không thể tính đếm, cân đong, đo lường, nhưng khi thành Phật rồi dầu là một đối tượng khả kính nhưng nếu nói rớt ráo cũng vẫn là những khối tổng hợp của những pháp lành, của những hạnh lành, của những công đức đời trước thôi. Còn đối với chúng sinh cũng vậy.

(1) Dầu đó là loài sa đọa, hay ông hoàng bà chúa, cũng chỉ là một khối tổng hợp phù du, lắp ráp, do duyên mà có.

(2) Bài kinh này bàn về chữ Niết Bàn.

Ý nghĩa về Niết Bàn là vấn đề trừu tượng rất là khó hiểu, và rất khó được chấp nhận. Khó lắm. Các vị dùm đọc loạt kinh tiếp theo mới thấy, loạt kinh tiếp theo, khi ngài Mahakotthita là đệ nhất Vô Ngại trí, vấn đạo ngài Sariputta là đệ nhất về trí tuệ, hai vị đều là đệ nhất, thì ngài Kotthita hỏi ngài Xá Lợi Phất: Vì đâu, một vị thánh đệ tử không có những thắc mắc vớ vẩn về bản thân mình, về cái gọi là bản ngã tôi của tôi, về cái gọi là Niết Bàn là gì, ... tìm đủ cách gán ghép, lắp ráp ý niệm Tôi vào trong đó? Tôi tu hành, tôi đắc đạo, tôi chứng Niết Bàn, Niết Bàn là của tôi,... cái đó là suy nghĩ của phàm phu chứ bậc thánh không có như vậy. Bậc thánh là người hiểu Niết Bàn là gì và càng không có vọng niệm, vọng chấp như vậy. Tại sao vậy?

Ngài Xá Lợi Phất trả lời một loạt kinh rất đặc biệt, trong Kalama 4 mình sẽ có loạt kinh này, ngài nói vắn tắt thế này “Một người không còn tha thiết trong hiện hữu, trong sở hữu, trong hưởng thụ ở bất cứ đối tượng nào, không tự tìm đến điểm tựa nào để tham chấp, dính mắc thì người đó mới có cơ hội hiểu Niết Bàn là cái gì”.

Mình cứ ôn lại giáo lý Tứ Đế. Chuyện đầu tiên, tất cả mọi hiện hữu trên đời này đều là khổ. MỌI HIỆN HỮU, dầu đó là sự có mặt của một vị Phật tổ hay là sự có mặt của một chiếc lá, một ngọn cỏ thì tất cả mọi hiện hữu trên đời đều là Khổ. Đó là một sự thật. Sự thật này có tên gọi Khổ Đế.

Khổ có 2 nghĩa: Khổ cảm giác & khổ bản chất.

- Khổ cảm giác = Khổ hiểu theo dân gian: Cái gì làm cho thân tâm này khó chịu, cái gì hành hạ cái hồn cái xác của mình thì đó gọi là khổ. Khổ hiểu theo nghĩa nô m na thế tục đời thường là khổ cảm giác. Sự bất toại là khổ cảm giác.

- Khổ bản chất = Nghĩa rất rộng, rất là sâu. Có nghĩa là, bất cứ cái gì phù du, do duyên tạo, chỉ là sự lắp ráp, nó chỉ là khối tổng hợp, bản chất phù du, bản chất lắp ráp, bản chất tùy duyên có mặt, 3 cái này nó cộng lại làm nên cái khổ bản chất. Sự bất toàn, bất trắc là khổ bản chất.

Chuyện đầu tiên, mình phải hiểu rằng: Mọi thứ ở đời đều là khổ hết. Thí dụ, nói chúng sanh khổ mình còn hiểu. Còn nói cây cỏ đất đá mình cũng hiểu mà hiểu khổ là khổ sao? Khổ đây không phải là khổ cảm giác mà nó chính là khổ ở đây hiểu theo nghĩa phù du.

Chữ “Dukkha” có 2 nghĩa:

(1) Du = khó; kha = chịu => Dukkha = Khó chịu

(2) Du = khó, khổ; kha = sự hiện hữu, sự tồn tại, sự trụ vững -> Cái gì không thể trụ vững, không thể tồn tại hoài thì nó được gọi là Dukkha.

Nhớ nha, chữ “Dukkha” nhiều nghĩa lắm chứ không phải một nghĩa. Nhớ nha.

Cho nên, cái đầu tiên, mình nhận ra sự thật là : Mọi hiện hữu đều là khổ. Mọi sự có mặt là gánh nặng. Hình hài này là một sự cuu mang, một sự gồng gánh, một sự khiêng vác. Nhớ nha.

Phải thường xuyên sống chánh niệm mới thấy được cái đó. Thấy rằng: Tâm thân này là một sự cu rư mang. Các vị ngồi nghĩ coi có đúng không?

Ngồi lâu tự nhiên nó mỏi. Cái này mới ghê, vì cục thịt này mình biết chắc nếu nó không bị tai nạn, nó không bị yếu mệnh, nó không bắt đắ kỳ tử thì cục thịt này nó đi theo mình suốt mấy chục năm còn lại không có lựa chọn khác, có bao nhiêu vấn đề trong cục thịt này mình phải chấp nhận hết, có bao nhiêu vấn đề? Thí dụ như bệnh hoạn sỏi thận, bao tử, tiểu đường, tăng xông,...thì nó có bao nhiêu vấn đề đau nhức về gout, bệnh thận, bị đau mắt, đau tai mũi họng, bất cứ vấn đề gì của thân xác này là mình phải chấp nhận, phải gồng gánh cho đến bao giờ nó tàn đời, hết thở thì thôi. Phải thấy như vậy.

Chúng ta có đẹp bằng trời thì cũng có lúc cái đẹp không còn nữa. Có khỏe bằng trời, có danh tiếng, có đỗ đạt, thành công cách mấy thì chúng ta cũng cùng lúc gồng gánh bao nhiêu hệ lụy gắn liền với nó. Thấy phải hiểu như vậy. Đủ phước sanh về trời thì sao ta? Hết tuổi thọ cũng rớt xuống, hết phước cũng rớt xuống.

Thứ hai, tôi nhắc đi nhắc lại chuyện quan trọng này: Ai cũng nói về trời hạnh phúc, ai cũng nói mang thân người giàu có, đẹp đẽ là hạnh phúc. Nhưng mà nhớ: Hạnh phúc là cái gì? Đó chỉ là ý niệm thôi. Nó là giả niệm, nó là vọng niệm, vọng chấp mà có. Cái mà mình gọi là hạnh phúc: Do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống mà mình thấy có cái gì đó là hạnh phúc, bị cái gì đó là đau khổ. Do 3 cái tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, và môi trường sống tui biết.

Tôi biết 1000%, có những người họ xem sự cô quạnh, lẻ loi là một cực hình, họ sợ lắm. Nhưng mà tôi biết, có những người coi sự tụ tập từ 2 người trở lên là cái phiền, họ sợ lắm. Có. Các vị thấy không? Có người mơ có bạn bè con cháu, có người này người kia kế bên, khi phải sống một mình họ sợ lắm. Ngược lại, có những người chẳng những sợ đám đông mà họ sợ bạn nữa. Tôi biết 1000% có người đó. Không lẽ tôi nói là tôi thì hơi quá nhưng gần như vậy. Có thể nói 80% thời gian trong đời sống riêng tư của tôi thì chỉ 20% là tôi chạnh nhớ tới người nào đó và nghĩ nếu có họ bây giờ rất là vui. Chỉ có 20% thôi, còn 80% còn lại tôi đều sợ bóng dáng của người thứ 2, các vị biết không?

Có những người họ thấy sở hữu nhiều nhà đất, nhiều tài sản là hạnh phúc. Nhưng có những người họ thấy không nợ nần không sở hữu là hạnh phúc. Cuộc đời mà được phủ đầy những chữ không là hạnh phúc, còn nếu chữ “không” nó phủ không đều thí dụ: Không tiền mà đi kèm không sức khỏe là không được. Chứ còn nếu chữ không đi cho đủ: Không tiền, không bệnh, không đói, không nợ nần, không bận rộn, không thương nhớ, không hờn giận, không căm ghét, không có sợ hãi, không tức tối, không ghen tuông,... được một năm không như vậy là hạnh phúc. Nhưng có những người nghe chữ “không” là hồn vía lên mây. Nhớ.

Như vậy, cái gọi là “Hạnh phúc” là do tiền nghiệp nó đẩy mình vào cảnh giới nào đó để ở đó mình thấy thịt sống máu tươi là món ngon, có được cái đó là hạnh phúc. Do tiền nghiệp nó đẩy mình vào cảnh giới ông công, nhà cầu, mình thấy có được có được phân người, phân động vật là hạnh phúc. Rồi cũng do tiền nghiệp nó đẩy mình vào cảnh giới phải quần là áo lụa sơn trăn hải vị mình mới thấy hạnh phúc. Đúng không? Do tiền nghiệp.

Rồi khuynh hướng tâm lý. Do khuynh hướng tâm lý nhiều đời mà mình thích mặc đẹp, thích ăn ngon mà giờ được 2 cái đó mình thấy sung sướng, chứ có biết bao nhiêu người trong cuộc đời này họ từ chối cơ hội ăn ngon mặc đẹp để được sống cuộc đời đơn giản, nghèo khổ. Có, tôi biết. có những người họ từ chối chứ không phải họ không thể có. Mà họ từ chối ăn ngon, mặc đẹp. Còn có những người đi tìm cái ăn ngon, mặc đẹp. Như vậy đó là Khuynh hướng tâm lý.

Cái thứ ba là, môi trường sống: Mình thường sống bên cạnh ai, mình thường tiếp xúc sách báo nào, thì chính môi trường đó nó mới làm mình thích hay ghét cái gì. Ngày xưa, mình đâu có thích tranh lập thể, tranh trừu tượng, bây giờ mình lại thích. Ngày xưa mình đâu biết nghe Opera, ngày xưa mình đâu biết nghe giao hưởng, bây giờ mình biết nghe. Ngày xưa mình không thích những gam màu tối, màu nhẹ, màu nhu nhã, còn bây giờ do mình tiếp xúc với ai đó, trình độ học tập cao hơn mình thích cái gì đơn giản, những tông màu trầm, lắng, sâu, nhạt, còn ngày xưa mình cái lương, mình thích cái gì phải sắc sỡ, lòe loẹt, diêm dúa, màu mè. Thấy không? Đó là do Môi trường.

Chẳng hạn như bây giờ có mấy trường phái Zen Art, mình thấy từ bàn tủ giường ghế furniture, tới trang trí nội thất, landscape, phong cảnh ngoài vườn mình thấy phong cách thiên giờ đang lan tỏa.

Chính môi trường đó, trên thế giới phẳng của Internet làm thay đổi thẩm mỹ, mỹ quan của rất nhiều người trên hành tinh này. Điều đó cho thấy, cái gọi là môi trường rất là quan trọng.

Tổng chi mình có 3 thứ: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống. 3 cái này nó mới làm mình thích cái gì, ghét cái gì. Từ cái thích ghét đó nó mới dẫn đến chuyện hạnh phúc, đau khổ: Có được cái mình thích nó là hạnh phúc, gánh chịu cái mình ghét là đau khổ. Khi hiểu rõ ráo như vậy mình mới hiểu cái gọi là cá thể, cá nhân chỉ là đồ lắp ráp thôi.

Mà khi hiểu nó là lắp ráp, hiểu nó là phù du, thì khi mình nghĩ về Thế Tôn tôn kính thì tôn kính nhưng hiểu đó là khối tổng hợp của những đức lành thôi. Còn nghĩ về tất cả chúng sanh phàm phu mình chỉ hiểu đó là khối tổng hợp của những phiền não thôi. Mình phải hiểu như vậy. Cho nên, đối với Thế Tôn mình tôn kính nhưng không bám chấp đó bằng những ý niệm sai lầm.

Và ngược lại chúng sanh cũng vậy. Mình biết đó là đồ ráp, đó là do duyên mà có, đó là phù du, thì thương khi nào thương được thì thương, còn không buông được thì buông. Thương được thì thương là từ bi, mà hễ buông được thì buông là trí tuệ. Tức là, nhìn về đời bằng nhận thức của từ bi, trí tuệ: Thương được thì thương, buông được thì buông. Chứ không có cái thứ 3. Còn phàm phu mình thì không. Nắm được thì nắm, dính được thì dính. Rõ ràng, coi có đúng không

Phàm phu mình : Nắm được thì nắm, dính được thì dính.

Nắm/ dính có 2 nghĩa: Mình thích cái gì đó cũng là một cách nắm một cách dính. Mình ghét cái gì đó cũng là một cách nắm, cách dính. Nhớ nha. Cái đó có.

Nhiều người họ không tin họ nói “tôi ghét mà sao dính?” Dính. Bằng chứng là: Kẻ mình thù nó theo mình vào tận giấc ngủ luôn quý vị à. Hoặc tiếng ồn, hoặc mùi hôi nào đó mà chưa giải quyết được là nó theo mình vào tận phòng ngủ, bực lắm. Một trong những cái bực nhỏ nhỏ của tui là tui sợ tiếng đồng hồ lắm. Tui ngủ cạnh cái lộ xe chạy tui không khó chịu. Tui ngủ cạnh thác nước tui không khó chịu mà tui ngăn nhứt là nằm kế bên chỗ người ta hát Karaoke, hoặc là tui nằm ngủ bên cạnh đồng hồ tường mà nó kêu hơi lớn tui khó chịu lắm. Khi khó chịu như vậy, tâm tôi nó dính chặt cái khó chịu đó, cứ “cọc, cạch, cọc, cạch” hoặc nó hát Karaoke, toàn dân rống không à, chịu không nổi.

Khi mình ghét cái gì cái đó nó khấn vô đầu mình cũng là một cách dính. Còn mình thích cái gì nó cũng khấn vô đầu mình, đó cũng là một cách dính. Khi mình hiểu mọi thứ là hình sương bóng khói thì không có gì để nắm, cũng không có gì để xô đẩy. Toàn bộ đời sống của chúng sinh, tôi nói hoài, nó giống cánh cửa của Mỹ, nó để 2 chữ Pull (kéo vào) – Push (đẩy ra). Toàn bộ đời sống chúng sinh cũng vậy, chỉ có kéo vào, đẩy ra: Cái nào mình thích thì kéo vào/ Pull, không thích thì mình đẩy ra / Push giống như con nít vậy đó. Nó ăn được nó cầm một lúc 2,3 tay nhồm nhoàm, còn cái nào nó không thích nó nhè ra, nó liệng, nó quăng, nó vất bất kể sạch, dơ. Phàm phu mình cũng vậy. Hễ cái gì mình thích thì bằng mọi giá mình nạp vào. Còn cái nào mình ghét thì mình tìm cách mình đẩy ra, mình tổng khứ, mình trốn chạy nó.

Đời sống mình như vậy, mình không hiểu Niết Bàn là cái gì. Niết Bàn là này tôi nói 4 sự thật:

- (1) Sự thật thứ nhất: Mọi hiện hữu là khổ
- (2) Sự thật thứ hai: Đam mê trong cái gì cũng là đam mê trong khổ.
- (3) Sự thật thứ ba: Niết Bàn. Niết Bàn là sự vắng mặt của mọi cái khổ và của mọi đam mê trong cái khổ.

Phàm phu khi chưa chứng Sơ Quả Tu Đà Hườn thì nếu chưa biết đạo chữ “khổ” mình hiểu rất là nghèo. Tới lúc biết đạo rồi, hiểu sâu hơn chút, nhưng hiểu là vậy thôi chứ mình vẫn len lén thích cái này cái kia. Mà hễ có thích thì nói len lén có cái ghét cái này cái kia. Thích ấm thì ghét lạnh, thích êm mịn thì ghét cái gì thô nhám, thích ngon thì ghét cái gì không ngon, thích mát thì ghét nực. Hễ có thích thì nó ghét cái ngược lại. Cho nên, vị đó thấy: Hễ mọi hiện hữu là khổ thì vị đó không còn thích, không còn ghét.

Trên đời cái ngọt và đắng, cái sướng và khổ đều là Khổ.

Nghe câu này hơi khó hiểu này: Sướng và khổ đều là khổ. Vì Khổ có 2 nghĩa: Khổ cảm giác và khổ bản chất. Vị đó hiểu như vậy nên trừ tập đế, có nghĩa là không còn tiếp tục thích trong Khổ nữa. Thích cái gì cũng là thích trong khổ.

Khi nghĩ về Niết Bàn vị ấy không hướng về Niết Bàn bằng ý niệm tham ái như một kẻ phạm phu. Cái này mới khó. Khó là khó chỗ này. Khi mình thấy thân tâm này, hiện hữu này là phù du, đáng chán thì mình chỉ hướng đến sự chấm dứt, sự kết thúc nó thôi, chứ mình không đi gắn nó lên cái gì ghê gớm. Thí dụ bây giờ, mình ở trong nhà cầu hôi, khai quá, khó ngửi quá thì mình chỉ nghĩ ra khỏi nhà cầu chứ mình không nghĩ nhiều bên ngoài nó ra sao. Hoặc bây giờ mình bị ở tù thì chuyện đầu tiên mình muốn ra khỏi tù, thì mình coi chuyện ra tù quan trọng, ra ngoài sao cũng được hết, miễn là không bị tiếp tục giam cầm, bị xiềng xích, bị chạt chội, bị tù túng, bị sợ hãi như thế này nữa. Đó, cái này quan trọng chỗ đó. Hiểu một cách nôm na: Niết Bàn là sự chấm dứt mọi hiện hữu, mọi niềm đam mê trong các khổ. Chỉ vậy thôi.

Nhiều lần và rất nhiều lần tôi nói. Cách Niệm Niết Bàn là : Ghi nhận thân tâm này luôn luôn diễn ra trong sự nặng nề, đau khổ. Niết Bàn là sự vắng mặt của nặng nề này. Ghi nhận như vậy. Mỗi lần, hờn giận, tức tối, sợ hãi sợ chuột, sợ ma, sợ gián, giận người này, ghét người kia, cơ thể đau đớn, cứ nhớ: Cứu cánh Niết Bàn không có cái này nữa. Cứu cánh Niết Bàn không có cái này nữa. Sự khổ này kéo dài nhiều lắm 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc là 1 đời người, nhưng Niết Bàn thì không có thời gian. Cứ nhớ nhiều đó thôi. Bởi vì nó có cái gì đâu mà lệ thuộc thời gian.

Nhưng mà nhớ: Niết Bàn không phải là Hư Vô. Niết Bàn Không phải Nothing, Niết Bàn không phải là empty, không phải là vacuum. Mà Niết Bàn là trạng thái chỉ có bậc thánh Tu Đà Hườn trở lên người ta mới hiểu, nhưng phạm phu mình cũng có quyền mình biết cứu cánh mình hướng tới là cái gì chứ.

Thì muốn được cứu cánh là mình chỉ cần nhớ lại 2 sự thật trước: Mọi hiện hữu là khổ. Đam mê cái gì cũng là đam mêC trong khổ. Chính niềm đam mê đó tạo ra cái khổ khác. Nhớ nhiều đó thôi.

Nhớ câu thần chú đó: Mọi hiện hữu là Khổ. Nên thích cái gì cũng là thích trong Khổ. Thích trong khổ có nghĩa đầu tư thêm khổ khác. Thích trong dục thì quay lại cõi dục, thích trong thiên về cõi thiên, mãn thọ cõi thiên trở về cõi Dục. Cái này mới quan trọng nè: Đừng nghe nói được về cõi Dục tưởng về cõi Dục tiếp tục được hưởng thụ sắc thính khí vị xúc. No. No.

Đa phần, 99% tâm ác nhiều hơn tâm thiện, trong khuynh hướng của chúng sinh. Cho nên, hễ khi quay lại cõi dục thì đây chính là môi trường rất là tốt để chúng ta tha hồ trải nghiệm. Trên các cõi Dục thiên, Phạm thiên nó không phải là nơi chốn thích hợp để chúng ta trải nghiệm như là ở cõi Dục giới, gồm có thân phận ngựa quý, địa ngục, Atula, nhân loại. Nói gọn lại, trong thân phận một con thú, động vật cấp thấp, trong thân phận con người thì đây chính là cơ hội tốt nhất để chúng ta “trả án”.

Tức là: Mình sống nhiều bằng phiền não đúng không? Cho nên, khi mang thân người, thân thú bị đánh đập, bị sợ hãi, bị đau đớn. Tôi nói hoài. Bây giờ chúng ta có là ai đi nữa, đẹp cách mấy, giàu cách mấy, nhưng cơ hội mình làm bò, làm heo cực lớn, vô cùng lớn.

Tôi nhắc lại.

Bây giờ quý vị đang đẹp, đang giàu, đang có mấy cái nhà bên Phú Mỹ Hưng, có hàng chục mẫu đất trên Đà Lạt, Vũng Tàu, giàu như vậy, có 2-3 bằng tiến sỹ, nói chục thứ tiếng, giới showbiz ai gặp mình cũng phải cúi đầu, ngay cả giới cầm quyền gặp mặt mình nó cũng nể mặt 3 phần, cuộc đời như vậy tôi cho là viên mãn. Ấy vậy mà, cơ hội làm heo làm bò rất lớn, chỉ cần tắt thở một cái sẽ đi vào 2 cảnh giới đó. Chuyện đó không có gì khó? Tại sao tôi chọn 2 con đó? Vì mỗi lần tôi nghĩ 2 con đó tôi thấy ngán. Con nào cũng chết hết trơn, nhưng 2 con đó rất dễ sợ, thân phận 2 con đó rất dễ sợ.

Các vị biết lò mổ là chỗ cung cấp thịt tươi, cứ 3-4 h sáng nó lừa heo, bò vào chỗ giết, máy xú chậm tiến như Việt Nam thì nó giết bằng nện búa, hay nó chích điện, heo thì nó thọc tiết cắt cổ, lấy chậu hứng máu. Còn xú văn minh thì chích điện, khoảng 3-4h sáng nó lừa vô lò mổ, chích điện, chích xong tự máy móc xẻ, không có người xẻ. Mình phải hiểu ngầm, làm gì có thuốc tê, làm gì có thuốc mê, kể ra thấy ớn. 3-4h sáng người ta đang ngon giấc thơm tho mát lạnh, còn mình bị lừa vào lò mổ, chắc chắn không có thuốc tê, chắc chắn không có gây mê, mà mình nhỏ răng, mình trám răng, mình clean răng, mình làm sạch răng mà không có thuốc tê là mình đã chết lên chết xuống rồi. Còn đấng này, máy con dao nó điều khiển bằng điện, đi ngang đi ngang cơ thể mình vậy đó. Mình mới có miếng thịt tươi mình ăn.



Nói gì thì nói, trên đời này chỉ có vị đi khát thực mới tùy duyên trong ăn uống thôi. Nếu người không sống bằng hạnh khát thực có lẽ ăn chay à? Ăn chay cũng tốt. Tôi nhớ mấy thân phận mấy loài đó ghê quá đi. 3-4h giờ sáng mà nó lùa vô.

Người hiểu đạo thấy: Thiện ác bản thân nó đã là phù du. Phù du là phù du như vậy đó: Khổ cách mấy cũng có lúc hết. Sướng cách mấy cũng có lúc hết. Vì sống nhiều với phiền não nên khổ nhiều hơn vui. Cái khổ này nó hết, đứng nhưng nó lấp vào cái khổ khác. Còn cái vui nào đều vô thường, nhưng nó khổ chỗ là cái vui hết chưa chắc có cái vui khác lấp vô. Bởi vì sao? Vì cái thiện mình ít quá.

Nghe kỹ nha.

Khổ vui đều phù du, nhưng mà cái khổ này khác khổ khác chắc chắn lấp vô liền. Tại sao? Vì mình trả nghiệp xấu quá khứ, sống bất thiện nhiều quá. Còn cái vui nào cũng vô thường nhưng khổ cái khi nó vô thường rồi thì khó có niềm vui khác lấp vô. Bởi vì sao? Vì mình sống bất thiện nhiều quá. Cho nên, cái sướng này sẽ mất nhưng chưa chắc có cái sướng khác lấp vô. Mà cái khổ này mất chắc chắn có cái khổ khác lấp vô. Vì sao? Vì bản chất của chúng sinh là bất thiện. s

Cho nên, tôi có nói chuyện “Đời là biển khổ” là vì 3 lý do:

1- Mọi thứ vô thường, nó không bền.

2- Do ác nghiệp, bất thiện mình nhiều quá cho nên trong cuộc đời này đi đâu cũng thấy máu lệ nhiều hơn hoa hồng.

3- Tham ái chúng sanh là bất tận, là không đáy, là vô lượng vô biên vô số vô cùng vô tận. Cái muốn mình không bao giờ đủ hết. Không bao giờ.

Tôi nhắc lại. Thế giới này được gọi là biển khổ là bởi vì: Một, mọi thứ vô thường. Hai, ác nghiệp luôn nhiều hơn cái thiện. Ba, lòng tham mình bất tận, không bao giờ lòng tham được thỏa mãn. Khi nó không được thỏa mãn thì sao? Khổ thôi.

Nhớ nha. Nhớ 3 cái này rất quan trọng.

Nãy giờ các vị nghe tôi nói, các vị ngạc nhiên, sao thấy nó có nhắc gì tới bài kinh đầu? Tôi đánh một vòng rộng bây giờ tôi mới chốt lại nè.

Một người đã hiểu về cuộc đời rất ráo như vậy đó thì họ không còn hoang mang nghi hoặc: Tôi chết rồi tôi đi về đâu? Họ chỉ hiểu một cách đơn giản thôi: Còn duyên sanh tử thì tôi sẽ quay lại hình hài sanh tử với một đồng lấp ráp vui ít buồn nhiều. Chỉ hiểu như vậy thôi. Nếu còn duyên sanh tử thì tôi sẽ quay lại trong hình hài một đồng tổng hợp, đồng lấp ráp, còn nếu đủ duyên tôi thành Phật thì nó cũng là một khối tổng hợp, khối lấp ráp những hạnh lành. Đủ duyên thì thành Phật, duyên mãn thì vị đó viên tịch, chỉ vậy thôi. Hiểu như vậy thì những hoang mang nghi hoặc: Chết rồi tôi sẽ đi về đâu? Tôi sẽ như thế nào? Tôi đầu tư cho tôi?

Mình sống đúng là mình chuẩn bị cho kiếp sau. Đó là một cách nói. Nhưng người cầu giải thoát chỉ mong mọi sự kết thúc ngay kiếp này thôi. Còn nếu không, mình hiểu ngầm: Nếu đời này không xong thì mình có tương lai tốt, đời đời sanh ra gặp mình sư thiện hữu, đời đời sanh ra có trí tuệ ly dục. Mình sư thiện hữu & có trí tuệ ly dục, 2 điều kiện đó mình mới khá được. Còn nếu duyên không đủ tiếp tục luân hồi mà lại thiếu 2 cái đó (mình sư thiện hữu, trí tuệ ly dục) thì kẹt lắm.

Cho nên, phải nguyên: Đời đời sanh ra được gặp Minh sư thiện hữu. Đời đời sanh ra có trí tuệ ly dục. Tại sao có trí tuệ ly dục? Trong kinh nói Bồ Tát luôn luôn sanh ra có trí tuệ ly dục, có nghĩa Ngài nhìn cái gì Ngài cũng thấy đó là khổ, đó là gánh nặng. Cho nên, Ngài có làm vua, làm tướng, làm công hầu, gì đi nữa lúc nào Ngài cũng thấy hình hài này là gánh nặng, những gì mình sở hữu là gánh nặng, khổ lắm.

Và tôi cũng xin nhắc, biết đâu có người làm được. Làm gì thì làm quý vị có thích gì thì thích nhưng tôi khuyên, 60 tuổi nên buông hết. 60 tuổi là phải buông hết. Tin tôi đi, 60 là phải buông. Còn kẻ nào trễ lắm, chậm lắm thì 65. Chậm nữa là 70 phải buông.

Câu này hay nè:

Nên buông, phải buông trước khi PHẢI buông. Không biết trong room có hiểu câu này không ta?

Hoặc là có câu nữa: Nên thay đổi trước khi PHẢI thay đổi.

Không biết ông Kiên hiểu câu này không ta?

Ở đây cũng vậy. Phải buông trước khi PHẢI buông. Có nghĩa là, nghe nó rất là kỳ, rất huề vốn nhưng là sự thật. Làm sao mà trên giường chết mình không nặng lòng, tiếc nuối, ray rứt. Có nghĩa là, thí dụ, bao nhiêu gia tài sự sản phần nào giao cho ai, phần nào để lại cúng dường, bố thí mình đã sắp xếp hết, nhưng có một điều.

Cái này mở ngoặc, viết thiệt là nhỏ, viết chữ ngược: Lòng chuẩn bị hết nhưng mà nhớ đừng bao giờ đưa hết cho con cái 100% nó quay mặt là lúc đó hận, nói ông sư kêu tui làm vậy nên giờ con tui, mình biết con mình để ra nó thương mình nhưng mà đâu với rề là người dung. Nhớ nha. Tui nó trở mặt là tuổi già mình ăn rác. Cho nên, Buông = trong sự chuẩn bị.

Có nghĩa, các vị nói: Sư nói một cách khó hiểu, riêng sư, sư phải làm sao? Tôi trả lời thế này.

Thí dụ, tôi có 10 triệu, tôi sẽ để di chúc cho con tôi bao nhiêu bao nhiêu nhưng phần tui ít nhất 1/4 hoặc 1/5 nói chung phần mấy không quan trọng, miễn sao tôi đủ tui sống hết quãng đời còn lại. Nhưng phần còn lại không phải cái để tôi nắm mà cái dự trong trong cái will của tui. Trăm tắt thờ một cái trừ 6000\$ tiền an táng, tôi nhớ không lầm, giá thấp nhất của Mỹ, 6000\$ là nướng xong cái cục này vô hộp luôn. Trăm mất rồi, trừ 6000 đó, toàn bộ chuyển hết về các thiện viện, hoặc những tổ chức gì đó. Nhưng khi trăm còn thờ thì con trăm không bắt chẹt trăm. Chứ có rất nhiều cụ đã bị cái đó rồi. Một là vì thương con, hai là nghe mấy ông thầy giảng kêu buông, giao hết cho con, vừa giao xong thằng này đùn đẩy thằng kia, cuối cùng nó không nuôi mình, mà phải đi hưởng trợ cấp xã hội. Trường hợp này có rất là nhiều. Buông đó gọi là buông ngu. Ok?

Buông mà có vụ buông khôn nữa. Buông là trong lòng chớ trong tay phải cầm. CẦM NHƯNG ĐỪNG XIẾT. Tay phải cầm, nhưng đừng xiết. Vì sao? Nhớ câu này: Đi rừng phải có gậy trong tay, đi xuống nước phải có phao bên mình. Nhưng cây gậy, cái phao đó không phải cái gì quý hiếm mà mình phải đòi đòi ôm chặt. Giống như trong kinh nói : Qua sông thì phải cây bè, Qua sông thì phải lụy đò. Trong kinh có câu: Qua sông phải nhờ bè cỏ, nhưng qua sông rồi bè cỏ phải bỏ lại.

Đây cũng vậy.

Chuyện đầu tiên, tôi giả định tôi có 10 triệu, thì phần nào cho con thì cho, nhưng phần để lại phải đủ cho tôi sống quãng đời còn lại. Trong Di chúc tôi ghi rất rõ: Chỉ cần tôi tắt thờ một cái, bỏ ra 6000\$ lo cái đám tang tôi, cốt không đem về chùa, cũng không đem về đâu hết. Không có vụ đem về xứ. Đối với tui đó là cái chuyện tào lao. Tào lao nhất mà con người có thể nghĩ ra.

Vừa rồi có chuyện mà tôi cho là vô cùng tào lao. Tích Lan đang trong tình trạng rối loạn về chính trị, xưa giờ Tích Lan rất là nghèo, mà Phật tử Việt Nam nghĩ sao mà có ông sư Tích Lan qua Mỹ, chết mà Phật tử Việt Nam đi vận động 20.000\$ để đem xác đó về xứ, là sao? Tôi chưa thấy, tôi phải nói một câu rất dễ gây thù: Tôi chưa thấy cái nào mà nó ngu bằng cái đó.

20.000\$ số tiền đó, trong nội tình Tích Lan đang nghèo như vậy mà bỏ ra 20.000\$ đem cái xác về, tại sao không thiêu cha bên Mỹ cho rồi, cho nó gọn? Là một cái ngu. Thứ hai, Tích Lan họ đang trong tình trạng như thế nào mà mình nghĩ sao? Bao nhiêu người Tích Lan không có gì để ăn, không có gì để mặc, màn trời chiếu đất, vậy mà mình đành lòng kêu gọi 20.000\$ đem cái xác đó về. Trong kinh nói, chỉ có 4 hạng cái xác đáng lưu tâm. Mà tôi nghĩ lưu tâm trong điều kiện nào?

1. Kim thân, di hài vị Chánh Đăng Giác
2. Di hài vị Độc Giác,
3. Di hài vị La Hán Thịnh Văn,
4. Di hài vị Chuyển luân vương.

Chỉ có 4 hạng người này.

Mà trong điều kiện nào?

Đối với bậc Chánh Đăng Giác thì khỏi nói rồi, cái đó chư Thiên họ lo, mình không phải lo. Chuyển Luân Vương mình cũng khỏi lo là bởi vì ngài khỏi nói rồi, ngài là trùm mà. Nhưng Độc giác và Thịnh văn là tùy duyên.

Trong kinh, trong Chú giải nói, trên Himalaya có những chỗ gọi là tập kết xá lợi chư Phật độc giác nhiều vô số kể. Chứ không phải như mình. Mình nghĩ là phải đem về thờ. Không. Tự động tập trung chỗ đó, chư Thiên họ muốn đánh lễ thì họ lại đó họ đánh lễ, chỗ tập kết xá lợi của Độc Giác trên Himalaya.

Mà đảng này, nó tào lao ở chỗ, nghĩ sao mà thời điểm này, đi huy động 20.000\$ để chuyển cái xác về xứ? Nó vừa công kênh, nó vừa vô lý, vừa vô ích, vô bổ, vô nghĩa, vô trí.

Bao nhiêu tăng ni không có tiền uống thuốc, cái đó mới tang thương.

Bao nhiêu tăng ni không có tiền uống thuốc nằm ngáp ngáp trong bệnh viện, cần có 1 chai nước biển, cần có 1 hộp thuốc thì không có, giờ huy động 20.000\$ đi chuyển một cái xác lạnh ngắt, cứng đờ. Các vị nghĩ các vị thông minh cỡ nào? Mà trong khi, tăng ni người ta còn sống thì để cho mà y chết. Còn đảng này đi lo cái xác 20.000\$.

Tui chê cái đó.

Ở đây, nhớ chuyện này: Đời đời sanh ra phải có trí tuệ, gặp minh sư thiện hữu và chọn cái gì tốt nhất để theo.

Tôi quay lại chuyện hồi nãy: phải buông trước khi PHẢI buông.

Dầu đó là cái xác của mình thì mình đã dự trù chết rồi là đem đi bỏ, bỏ ngoài sông ngoài suối, bỏ phân bón cây cỏ bông hoa nào đó mà tốt nhất là giao thẳng cho nhà hoàn, còn con cháu, đệ tử có thương lắm thì cầm hũ về tổ chức buổi dã ngoại, cắm trại, BBQ gì đó sẵn rải ngoài rừng, ngoài biển luôn. Đại khái như vậy. Chứ còn nặng lòng hậu sự đối với tôi là dờm.

Hồi nãy tôi nói, trừ vị Chánh Đẳng Giác và Chuyển Luân Vương thôi. Chứ còn Độc Giác, Thinh văn chuyện đó cũng nhẹ nhàng lắm. Ok?

Tôi nhắc lại.

Bài kinh này có nói đến rất là nhiều vấn đề:

1. Tại sao mình không nặng lòng chuyện chết rồi về đâu. Cứ sống hết lòng với công đức. Hiểu rằng: Mọi thứ là phù du, do duyên mà có, chỉ là một khối tổng hợp.

2. Với Niết Bàn, mình chỉ cần hiểu một cách nôm na: Niết Bàn là trạng thái không còn mọi hiện hữu, không còn niềm đam mê nào trong đó.

Nghe cho kỹ nha, tôi nói thiệt chậm.

Ngày nào mình còn mang ý niệm sở hữu, hiện hữu, còn mong mỏi sở hữu, hiện hữu, hưởng thụ thì ngày đó mình không hiểu Niết Bàn là gì và cũng không thiết tha cầu cứu cánh giải thoát Niết Bàn.

Nha. Sẽ có một ngày, mình thấy được cái hiện hữu này là gánh nặng. Thì lúc đó mình thấy sự biến mất của hiện hữu này là tốt, nó là cần thiết.

Tôi nhưc răng quá, tôi chỉ mong nó hết nhưc răng thôi chứ tôi không thèm màng hết nhưc răng nó ra sao. Tôi đang ở chỗ mà nó nóng quá trời nóng, tôi mong tôi ra khỏi chỗ nóng này là xong. Mình không có nhiều thời giờ để mình bàn chỗ đó ra sao. Mình chỉ biết chính xác: Chỗ đó không còn nóng nữa là được rồi. Cái này quan trọng nhất. Tôi biết chính xác chỗ đó không còn nóng nữa, không còn giống vậy nữa là được rồi. Thời tiết ok. Chứ mình không cần bàn sâu thêm Ok mà ok sao? Hoa cỏ ong bướm chỗ đó như thế nào? Sông suối, ao hồ, thác nước chỗ đó ra sao. No. Không cần. Không cần thiết. Chỉ biết chính xác là chỗ đó ok, khí hậu thời tiết chỗ đó ok. Vậy thôi. Chỉ vậy mà thôi. Nha. Ok. Chúc các vị một ngày vui. Hẹn lại kỳ sau./.

---

**XIN LƯU Ý:**  
**ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP**  
**CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.**  
**QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM**  
**TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.**  
**XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---